

# TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH LÂM ĐỒNG

## ƯỚC THÁNG 5 VÀ 5 THÁNG NĂM 2024

### 1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Trong những tháng đầu năm 2024, hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng tập trung sản xuất chủ yếu cây hàng năm vụ Đông Xuân 2023 – 2024 và vụ Hè Thu 2024; tiếp tục đầu tư tưới tiêu, chăm sóc, tủa cành, bón phân cho cây lâu năm theo mùa vụ. Hoạt động sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn tập trung chủ yếu cho công tác quản lý bảo vệ, phòng chống cháy rừng mùa khô 2023-2024, nghiệm thu lâm sinh 2023; tiếp tục chuyển giao, hợp đồng giao khoán quản lý bảo vệ rừng đến các hộ và tổ chức nhận khoán; tận thu khai thác gỗ và lâm sản khác theo kế hoạch.

#### 1.1. Sản xuất nông nghiệp

**Thu hoạch vụ Đông Xuân:** Tính đến ngày 10/5/2024 toàn tỉnh thu hoạch cây hàng năm các loại đạt 33.462,7 ha, đạt 79,11% diện tích gieo trồng, tăng 1,48% (+487 ha) so với cùng kỳ, trong đó:

- Diện tích lúa thu hoạch được 6.633 ha, đạt 74,13% diện tích gieo trồng, tăng 3,24% (+208 ha) so với cùng kỳ; năng suất bình quân ước đạt 58,08 tạ/ha, tăng 0,1% (+0,06 tạ/ha) so với cùng kỳ, do năm nay người nông dân chủ động trong gieo trồng đúng thời vụ, sử dụng các loại giống lúa có năng suất, chất lượng cao, mặt khác tình hình sâu bệnh phát hiện kịp thời trên cây lúa.

- Diện tích ngô thu hoạch 1.200 ha, đạt 94,75% diện tích gieo trồng, giảm 20,11% (-302 ha), ước năng suất đạt 68,93 tạ/ha, giảm 3,08% so với cùng kỳ do thời tiết nắng nóng kéo dài làm cho một số nơi không gieo trồng được.

- Diện tích rau các loại thu hoạch 20.465 ha, đạt 95,8% diện tích gieo trồng, tăng 2,54% (+507 ha) so với cùng kỳ; năng suất bình quân chung ước đạt 368,08 tạ/ha, tăng 0,7% (+2,55 tạ/ha).

- Diện tích hoa các loại thu hoạch 2.386 ha, đạt 60,21% diện tích gieo trồng, tăng 1,62% (+38 ha), sản xuất được áp dụng nông nghiệp công nghệ cao, mặt khác dịch bệnh trên cây hoa được khống chế.

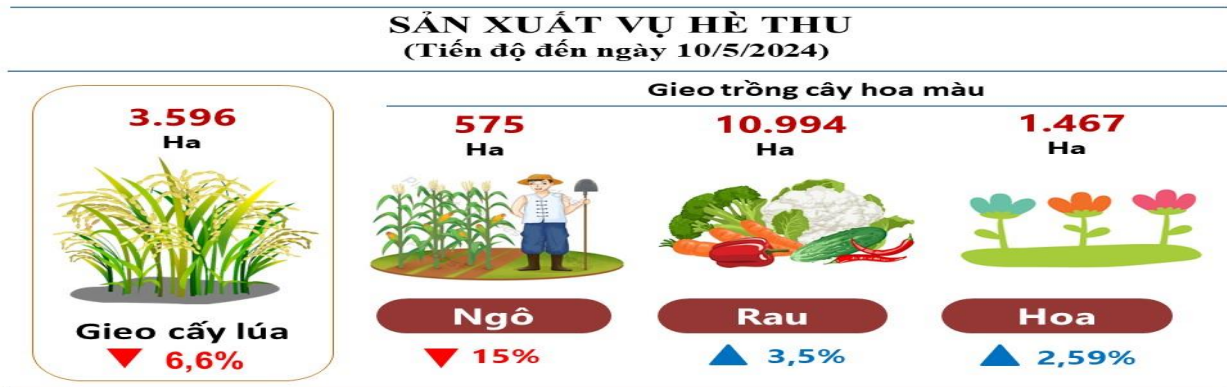
**Sản xuất vụ Hè Thu:** Tính đến ngày 10/5/2024, toàn tỉnh đã tiến hành xuống giống gieo trồng vụ Hè thu được 19.791,8 ha, tăng 3,3% (+632 ha) so với cùng kỳ, trong đó:

- Diện tích lúa vụ Hè Thu gieo cấy là 3.596 ha, đạt 66,8% kế hoạch, giảm 6,6% (-254 ha) so với cùng kỳ, diện tích gieo cấy chủ yếu ở huyện Cát Tiên 2.485 ha, chiếm 69,1% diện tích gieo trồng lúa của cả tỉnh.

- Diện tích ngô 575 ha, đạt 16,28% kế hoạch, giảm 15% (-101,5 ha) so với cùng kỳ, giảm là do một số vùng trồng thiếu nước do vậy bà con nông dân tranh thủ làm đất gieo trồng, tận dụng diện tích thu hoạch vụ Đông Xuân có nước tưới để gieo trồng.

- Diện tích rau các loại gieo trồng 10.994 ha, đạt 38,86% kế hoạch, tăng 3,5% (+372 ha) so với cùng kỳ, tập trung chủ yếu ở vùng chuyên canh rau như Đơn Dương, Đức Trọng, Đà Lạt, Lạc Dương, các địa phương còn lại diện tích gieo trồng không đáng kể.

- Diện tích hoa các loại 1.467 ha, đạt 42,16% so với kế hoạch, tăng 2,59% (+37 ha) so với cùng kỳ.



**Cây lâu năm:** Hiện nay đang bắt đầu vào mùa mưa nhưng lượng mưa không nhiều nên bà con nông dân tích cực công tác tưới tiêu cho cây cà phê, chè, cây ăn quả và các cây trồng lâu năm khác. Đến thời điểm hiện tại cây cà phê đang trong giai đoạn trổ hoa, kết trái vì vậy việc tưới tiêu, chăm sóc, tỉa cành đang được bà con nông dân trong tỉnh quan tâm thực hiện. Đối với cây chè người dân tiến hành làm cỏ, chặt tỉa cành già cỗi, bón phân, tưới nước để cây chè sinh trưởng phát triển tốt cho nhiều búp. Bên cạnh được sự chỉ đạo của các ngành, các cấp tại địa phương thường xuyên kiểm tra công trình thủy lợi, huy động lực lượng nạo vét kênh mương, khai thác có hiệu quả các nguồn nước phục vụ cho công tác tưới tiêu, ước tính diện tích cà phê được tưới trên 90% diện tích cà phê toàn tỉnh. Đối với cây lâu năm tiếp tục đầu tư cải tạo giống cũ có năng suất chất lượng thấp bằng các giống mới có năng suất chất lượng cao, trong đó tập trung tái canh cây cà phê, chè và cây ăn quả (cây sầu riêng, bơ...). Nhìn chung cây lâu năm sinh trưởng và phát triển tốt.

**Chuyển đổi giống cây trồng:** Triển khai thực hiện kế hoạch trồng mới, chuyển đổi giống cây trồng 1.653 ha, đạt 9,98% kế hoạch; trong đó, chuyển đổi

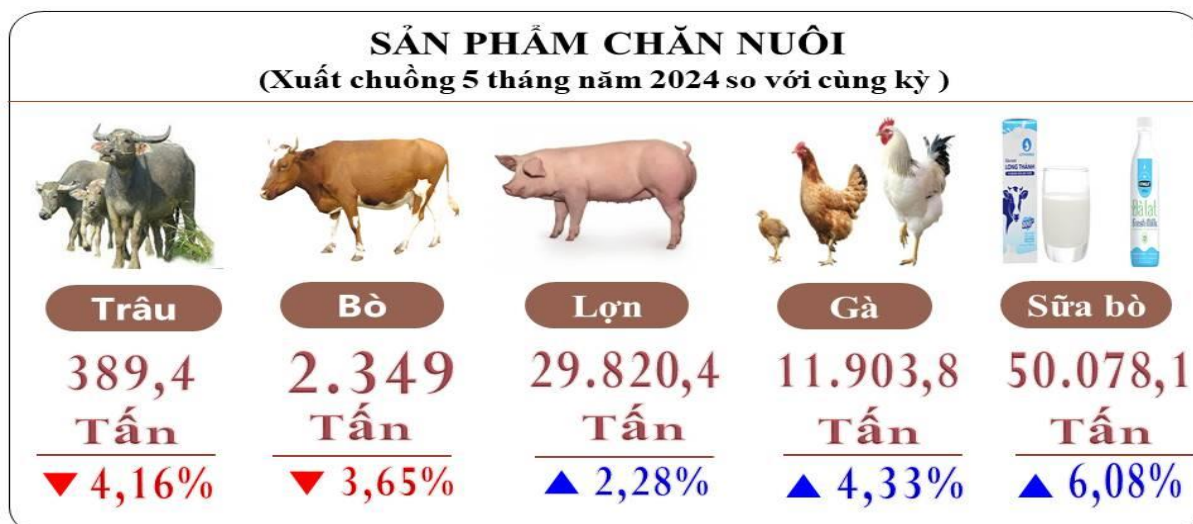
cây trồng trên đất trồng điều 184 ha; chuyển đổi cây trồng trên đất lúa 1.089 ha; chuyển đổi, trồng mới cây trồng khác 380 ha.

*Chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh:* Triển khai thực hiện sản xuất các cây trồng ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao theo kế hoạch năm 2024, diện tích sản xuất ứng dụng công nghệ cao đạt 69.000 ha (trong đó: diện tích ứng dụng nông nghiệp thông minh đạt khoảng 700 ha), trong đó: Rau các loại 25.946 ha, hoa 3.279 ha, chè 3.559 ha, cà phê 20.404 ha, lúa chất lượng cao 5.045 ha, cây ăn quả 10.200 ha, cây dược liệu 167 ha, sản xuất nấm 20 ha và các cây trồng khác (vườn ươm, dâu tây, phúc bồn tử, ...) 380 ha.

*Công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng:* Trong tháng 5/2024 và 5 tháng đầu năm 2024, các đối tượng sâu bệnh hại trên cây cà phê, chè như: bọ xít muỗi, thán thư.. hầu hết giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2023<sup>1</sup> và không ảnh hưởng nhiều đến sản xuất nông nghiệp.

### \* Tình hình chăn nuôi

*Tổng đàn vật nuôi đến thời điểm 10/5/2024:* Tổng đàn trâu hiện có 14.367 con, tăng 0,73 %; tổng đàn bò 99.641 con, giảm 1,71% (giảm đàn bò thịt); tổng số heo là 428.597 con, tăng 2,79%; tổng đàn gia cầm 6.010 ngàn con, tăng 10,83%, trong đó: tổng số đàn gà 5.389 nghìn con, tăng 10,33% so với cùng kỳ (tăng đàn gà đẻ trứng).



<sup>1</sup> Các đối tượng sâu bệnh hại trên cây trồng trong tháng 5/2024: Trên cây sầu riêng: bệnh xì mù, thối rễ gây hại 2.793,7 ha tại Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên (408,6 ha nhiễm nặng), tăng 506,5 ha so với cùng kỳ; Cây cà phê chè: bọ xít muỗi gây hại nhẹ 2.044 ha (tăng 173,7 ha so với cùng kỳ); trên cây điều: bọ xít muỗi gây hại 3.782,2 ha (giảm 41,7 ha so với cùng kỳ), bệnh thán thư gây hại 4.069,6 ha (29,5 ha nhiễm nặng), giảm 60,3 ha so với cùng kỳ; trên cây cà chua: bệnh xoắn lá virus gây hại 55,2 ha (giảm 44 ha so với cùng kỳ năm 2023); trên cây dâu tằm: bệnh tuyến trùng gây hại 479,8 ha tại Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên (79 ha nhiễm nặng), giảm 111,4 ha so với cùng kỳ; bệnh sọc thân virus gây hại 13 ha hoa cúc tại Đà Lạt (giảm 07 ha so với cùng kỳ).

*Tổng sản lượng sản phẩm chăn nuôi trong 5 tháng năm 2024:* Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng ước đạt 389,4 tấn, giảm 4,16%; sản lượng thịt bò hơi xuất đạt 2.349 tấn, giảm 3,65%; sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng đạt 29.820,4 tấn, tăng 2,28%; sản lượng thịt gà đạt 11.903,8 tấn, tăng 4,33% so với cùng kỳ.

*Sản lượng, sản phẩm không qua giết mổ:* Sản lượng sữa bò đạt 50.078,1 tấn, tăng 6,08% do giá ổn định; sản lượng trứng gà đạt 143.155 ngàn quả, tăng 4,33% so với cùng kỳ.

*Các hoạt động phòng, chống dịch bệnh:* Các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh phát sinh. Trong tháng (từ ngày 11/4 - 02/5/2024) xuất hiện bệnh Viêm da nổi cục tại huyện Đa Huoai làm 08 con bê mắc bệnh/08 hộ/06 thôn/ 02 xã; số chết và tiêu hủy là 02 con, trọng lượng 125 kg. Lũy kế từ 01/01 đến 14/5/2024 đã có 392 con lợn mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại 02 cơ sở chăn nuôi/02 thôn/02 xã/02 huyện (Lạc Dương, Lâm Hà); đã tiêu hủy toàn bộ 392 con lợn mắc bệnh, chết.

*Công tác tiêm phòng:* Đã phân 800 liều vắc xin viêm da nổi cục cho huyện Đa Huoai để tổ chức tiêm phòng, đến nay huyện Đa Huoai để tiêm phòng được 756 con/787 con (đạt tỷ lệ 96% so với tổng đàn của 03 địa phương: Xã Đa Oai, xã Madaguôi và thị trấn Madaguôi). Ngoài ra, huyện Đơn Dương đã tiêm phòng được 1.240 con trâu bò (vắc xin Lở mồm long móng và tụ huyết trùng trâu bò).

*Kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật:* Duy trì thực hiện công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất, nhập tỉnh theo quy trình kiểm dịch. Kiểm dịch xuất tỉnh 42.865 con lợn, 67 con bò; 2,75 triệu con gà; 205.920 con vịt; 20.000 con cá tầm giống; 05 tấn thịt; 3,6 tấn phế vụn tơ tầm, 186,5 tấn sản phẩm khác (chủ yếu nhộng tầm, phủ tạng) và 400 tấm da bò. Kiểm dịch nhập tỉnh 15.850 con lợn giống, 345.800 con gà giống, 680 con trâu, bò về để sản xuất.

## **1.2. Sản xuất lâm nghiệp**

*Lâm sinh:* Tổng diện tích giao khoán quản lý bảo vệ rừng đạt 456.397,2 ha với 14.401 hộ dân và 48 tập thể nhận khoán, đặc biệt là giao khoán từ chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng (399.149 ha với 13.059 hộ và 34 tập thể).

*Khai thác lâm sản:* Ước tính trong tháng 5/2024 sản lượng gỗ tròn các loại khai thác ở các loại hình kinh tế trong tỉnh 2.849,5 m<sup>3</sup>, tăng 2,5% (+69,5 m<sup>3</sup>); sản lượng củi thước 7.150 ster, tăng 0,21 % (+15 ster) so với cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng năm 2024 sản lượng gỗ tròn các loại khai thác ở các loại hình kinh tế đạt 16.834,8 m<sup>3</sup>, tăng 1,25% (+208,4 m<sup>3</sup>); sản lượng củi thước đến 36.804,8 ster, giảm 0,06% (-20 ster) so với cùng kỳ.

*Tình hình vi phạm lâm luật:* Từ 11/4/2024 - 10/5/2024 lực lượng chức năng đã phát hiện, lập biên bản số vụ vi phạm là 12 vụ, diện tích thiệt hại do phá

rừng 0,22 ha, lâm sản thiệt hại 41,2 m<sup>3</sup>. Lũy kế đến 10/5/2024, tổng số 59 vụ, giảm 38,54%; diện tích thiệt hại do phá rừng 2,89 ha, giảm 72%; lâm sản thiệt hại 136,8 m<sup>3</sup>; lâm sản tịch thu 87,5 m<sup>3</sup> gỗ tròn, gỗ xẻ các loại, thu nộp ngân sách 0,41 tỷ đồng.

## 2. Sản xuất công nghiệp

*Lĩnh vực sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng trong 5 tháng đầu năm 2024:* Các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn hoạt động ổn định, đáp ứng các đơn hàng đã ký và nhu cầu tiêu dùng trong nước cũng như xuất khẩu, chủ yếu tập trung vào ngành công nghiệp chế biến; bên cạnh đó ngành sản xuất và phân phối điện duy trì công suất chạy máy phát điện cung cấp cho hệ thống điện quốc gia; đồng thời đảm bảo yêu cầu an toàn cho hệ thống hồ, đập thủy điện, các hồ chứa tích nước và bảo trì hệ thống máy phát, sản lượng điện sản xuất theo kế hoạch điều động của Trung tâm điều độ điện quốc gia, nên sản lượng điện thấp so với cùng kỳ năm 2023.

### 2.1. Sản xuất công nghiệp tháng 5 năm 2024

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 5 năm 2024 tăng 4,47% so với cùng kỳ.



*Chia theo ngành công nghiệp:*

- *Chỉ số sản xuất ngành khai khoáng:* Chỉ số giảm 2,81% so với cùng kỳ, trong đó ngành khai khoáng đá, cát, sỏi, đất sét giảm 2,87%.

- *Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp chế biến, chế tạo:* Chỉ số sản xuất tăng 8,17% so với cùng kỳ tăng ở các ngành như: ngành sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất tăng 17,86%; ngành dệt tăng 14,14%; ngành sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 11,78%; ngành chế biến thực phẩm tăng 11,69%; ngành sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 9,82%; ngành sản xuất trang phục tăng 8,68%; ngành sản xuất kim loại tăng 6,15%. *Một số ngành có chỉ số giảm như:*

ngành sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu giảm 47,26%; ngành chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ giảm 20,91%; ngành sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đầu giảm 8,81%; ngành sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị giảm 6,5% do nhu cầu tiêu thụ không cao, một số công ty không có hợp đồng sản xuất mới.

- *Chỉ số sản xuất ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng hơi nước và điều hòa không khí:* Trong tháng tiếp tục duy trì dòng chảy và sản lượng điện sản xuất theo kế hoạch điều động của Trung tâm điều độ điện quốc gia nên trong tháng 5 năm 2024 dự ước chỉ số sản xuất tăng 0,07% so với cùng kỳ.

- *Chỉ số sản xuất ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải:* tăng 6,05%; trong đó khai thác, xử lý và cung cấp nước tăng 7,09% và hoạt động thu gom rác thải tăng 2,12% so với cùng kỳ.

**Bảng 1: Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5 qua các năm (%)**

	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
<b>Toàn ngành công nghiệp</b>	<b>104,21</b>	<b>105,74</b>	<b>104,03</b>	<b>104,47</b>
1. Khai khoáng	98,08	115,68	113,46	97,19
2. Chế biến, chế tạo	103,21	100,20	108,04	108,17
3. Sản xuất, phân phối điện ...	106,29	112,72	98,37	100,07
4. Cung cấp nước; HĐ quản lý và xử lý rác thải, nước thải	99,24	106,67	108,33	106,05

Sản phẩm chủ yếu công nghiệp khai khoáng: Sản phẩm đá xây dựng đạt 254,5 ngàn m<sup>3</sup>, tăng 6,18%; cao lanh đạt 30,8 ngàn tấn, giảm 13,92% so với cùng kỳ.

Các sản phẩm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo: Quả và hạt ướp lạnh đạt 954 tấn, tăng 20,09%; ôxít nhôm đạt 69,5 ngàn tấn, tăng 6,15%; phân bón NPK đạt 8,7 ngàn tấn, tăng 17,87%; vải lụa tơ tằm đạt 263 ngàn m<sup>2</sup>, tăng 17,52%; trà (chè) đạt 2.745 tấn, tăng 9,38%; bia đóng lon đạt 12,4 triệu lít, tăng 7,89%; sợi xe từ lông động vật đạt 200 tấn, tăng 2,16%; bê tông trộn sẵn đạt 70,4 ngàn m<sup>3</sup>, tăng 1,76%; rau ướp lạnh đạt 1.797 tấn, giảm 19,98% so với cùng kỳ.

Sản phẩm điện sản xuất của các nhà máy trên địa bàn tỉnh đạt 456 triệu kwh, giảm 0,79%; sản phẩm nước sạch đạt 3,31 triệu m<sup>3</sup>, tăng 7,09% so với cùng kỳ.

## **2.2. Sản xuất công nghiệp 5 tháng năm 2024**

Dự ước chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp trong 5 tháng năm 2024 tăng 1,23% so với cùng kỳ. Trong đó: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,12%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 5,15%; ngành khai khoáng giảm 0,85%; ngành sản xuất, phân phối điện giảm 9,25%.

*Chỉ số sản xuất 5 tháng năm 2024 của một số ngành chủ yếu thuộc ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng so với cùng kỳ năm trước: Sản xuất thuốc hóa dược tăng 41,11%; chế biến thực phẩm tăng 19,25%; ngành dệt tăng 17,01%; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất tăng 14,99%; sản xuất đồ uống tăng 9,19%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 7,83%; sản xuất trang phục tăng 4,13%.*

*Chỉ số sản xuất ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng hơi nước và điều hòa không khí: Giảm 9,25% so với cùng kỳ.*

*Chỉ số sản xuất ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải: Tăng 5,15% so với cùng kỳ; trong đó: khai thác, xử lý và cung cấp nước tăng 4,62% và hoạt động thu gom rác thải tăng 7,19% so với cùng kỳ.*

*Một số sản phẩm công nghiệp 5 tháng năm 2024 tăng so với cùng kỳ năm trước: Cao lanh đạt 140,8 ngàn tấn, tăng 41,76%; gạch xây dựng bằng đất sét nung đạt 22,2 triệu viên, tăng 40,47%; sợi len lông cừu đạt 922 tấn, tăng 24,11%; phân bón NPK đạt 32 ngàn tấn, tăng 14,99%; chè (trà) nguyên chất đạt 8.000 tấn, tăng 12,93%; bia đóng lon đạt 49,5 triệu lít, tăng 12,08%; ôxit nhôm đạt 320 ngàn tấn, tăng 5,36%. Một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ năm trước: Bê tông tươi đạt 247,6 ngàn m<sup>3</sup>, giảm 6,32%; điện sản xuất của các nhà máy trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đạt 2.588 triệu kwh, giảm 11,27%.*



*Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp tháng 5 năm 2024 tăng 0,97% so với cùng kỳ. Trong đó, ngành khai khoáng đạt 63,41%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 4,7%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 31,49% và ngành cung cấp nước, xử lý rác thải tăng 3,06% so với cùng kỳ. Chia theo loại hình kinh tế: Chỉ số lao động của doanh nghiệp công nghiệp ở loại hình doanh nghiệp nhà nước tăng 0,75%; doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 6,03% và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài giảm 9,57% so với cùng kỳ.*

### 3. Tình hình đăng ký doanh nghiệp<sup>2</sup>

*Đăng ký kinh doanh:* Doanh nghiệp đăng ký thành lập mới từ đầu tháng đến ngày 20/5/2024 có 107 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 632 tỷ đồng; so với cùng kỳ năm trước tăng 10,3% về số lượng và tăng 11,6% về vốn đăng ký. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 20/5/2024 có 514 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 2.389,5 tỷ đồng, giảm 5,3% về số lượng và giảm 24,9% về vốn đăng ký.

*Tạm ngừng kinh doanh, giải thể:* Tính từ đầu tháng đến ngày 20/5/2024 có 44 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 33,3%; 11 doanh nghiệp giải thể, tăng 22,2%; 22 doanh nghiệp hoạt động trở lại, bằng so với cùng kỳ. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 20/5/2024 có 535 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 33,1%; 104 doanh nghiệp giải thể, tăng 26,8% và 208 doanh nghiệp hoạt động trở lại, tăng 32,5% so với cùng kỳ.

*Tình hình thu hút đầu tư:* 5 tháng đầu năm 2024, không có dự án đầu tư cấp mới. Có 15 dự án được điều chỉnh nội dung dự án đầu tư, trong đó tổng vốn đầu tư điều chỉnh tăng 3.685 tỷ đồng, quy mô diện tích tăng 1,36 ha. Có 05 dự án chấm dứt hoạt động 05 dự án đầu tư và chấm dứt một phần hoạt động của 03 dự án đầu tư.

### 4. Đầu tư

Trong 5 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã và đang được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024, Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về đầu tư nguồn vốn bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương năm 2024 và Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 về việc đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương của tỉnh. Tỉnh đã chủ động triển khai mục tiêu phát triển kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; trong đó tập trung đầu tư công, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh và quản trị hiệu quả kinh doanh của các thành phần kinh tế, bám sát chủ trương của UBND tỉnh trong hoạt động đầu tư xây dựng đúng tiến độ công trình, nhất là công trình vốn đầu tư công đã được cấp phép xây dựng mới trong năm 2024.

Dự ước tháng 5/2024 tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý trên địa bàn đạt 541,3 tỷ đồng, tăng 26,66% so với cùng kỳ. Trong đó:

- Nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước cấp tỉnh đạt 463,7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 85,65% trong tổng vốn, tăng 26,26% so với cùng kỳ. Trong tháng chủ

<sup>2</sup> Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng.



yếu đầu tư các công trình hạ tầng cơ sở nội thị, công trình văn hóa, công cộng... nhất là các công trình trọng điểm của tỉnh, cụ thể:

(1) Vốn cân đối ngân sách tỉnh đạt gần 213 tỷ đồng, tăng 23,72% so với cùng kỳ.

(2) Vốn TW hỗ trợ theo mục tiêu đạt 99,5 tỷ đồng, tăng 41% so với cùng kỳ.

(3) Vốn xổ số kiến thiết đạt 146,8 tỷ đồng, tăng 27,29% so với cùng kỳ.

(4) Vốn khác thực hiện đạt 4,3 tỷ đồng, bằng 47,58% so với cùng kỳ.

- Nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện đạt 77,7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 14,35% trong tổng vốn, tăng 29,05% so với cùng kỳ.

(1) Vốn cân đối ngân sách huyện đạt 59,6 tỷ đồng, tăng 32% so với cùng kỳ.

(2) Vốn tỉnh hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu đạt 14,6 tỷ đồng, tăng 50% so với cùng kỳ.

(3) Vốn khác đạt 3,5 tỷ đồng, bằng 67,19% so với cùng kỳ.

### VỐN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN THUỘC NGÂN SÁCH DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ THÁNG 5 NĂM 2024

▲ ▼ Tốc độ tăng/giảm so với cùng kỳ năm 2023



Trong tháng 5/2024, tiếp tục thực hiện một số dự án, công trình lớn trên các địa bàn như: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đầu tư xây dựng đường giao thông nối từ đường Lữ Gia xuống thượng lưu hồ Xuân Hương và xây dựng kè chắn xung quanh hồ Lãng số 1 và dọc theo suối (đoạn từ hồ lãng số 1 đến điểm đường Lữ Gia mở rộng) thành phố Đà Lạt, tuyến đường bộ cao tốc Tân Phú (tỉnh đồng Nai) - Bảo Lộc; đường từ trung tâm huyện đi quốc lộ 27, dự án bố trí sắp xếp dân di cư tự do TK179 khu vực Tây Sơn, làm đường liên xã từ thị trấn Bằng Lãng đi xã Liêng Srôngh huyện Đam Rông; nâng cấp đường liên xã Đinh Trang Hòa đi Tân Lâm và đường vành đai phía đông thị trấn Di Linh huyện Di Linh; dự án xây dựng đường nội thị thị trấn Đa Tẻh, đường 3L, 3K, K5, K10 huyện Đa Tẻh...

## 5. Hoạt động tài chính, tín dụng

### 5.1. Hoạt động tài chính<sup>3</sup>

Hoạt động tài chính thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tập trung tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, thu hồi nợ thuế; quy trình quản lý thuế thực hiện thông qua hệ thống công nghệ thông tin theo quy định của Tổng cục Thuế. Đặc biệt, chú trọng nguồn thu từ các lĩnh vực chuyển nhượng dự án, chuyển nhượng vốn, xăng dầu, khai thác tài nguyên, khoáng sản, san lấp mặt bằng, kinh doanh vận tải, cho thuê mặt bằng, kinh doanh dịch vụ ăn uống, lưu trú và các tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử... Các nhiệm vụ chi ngân sách trong những tháng đầu năm 2024 được thực hiện theo dự toán, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý nhà nước, đảm bảo kinh phí các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng hưởng lương, lương hưu và trợ cấp xã hội từ ngân sách Nhà nước.



Tổng thu ngân sách Nhà nước tháng 5/2024 ước đạt hơn 1.675,3 tỷ đồng. Lũy kế 5 tháng năm 2024 tổng thu ngân sách Nhà nước ước đạt 6.617,2 tỷ đồng, bằng 46,76% dự toán địa phương và tăng 10,64% so với cùng kỳ. Trong đó, các khoản thu chính như sau:

- Thu nội địa tháng 5/2024 ước đạt 1.640,3 tỷ đồng. Lũy kế 5 tháng đầu năm 2024 ước đạt 6.496,9 tỷ đồng, bằng 47,08% dự toán địa phương và tăng 11,13% so với cùng kỳ. Trong đó, nguồn thu từ thuế ngoài quốc doanh đạt 1.620,9 tỷ đồng, giảm 9,55%; doanh nghiệp Nhà nước Trung ương đạt 346,1 tỷ đồng, giảm 36,47%; doanh nghiệp Nhà nước địa phương đạt 47,2 tỷ, giảm 17,13% đã tác động đến tổng thu ngân sách địa phương; một số khoản thu tăng so với cùng kỳ như thu từ hoạt động xổ số kiến thiết đạt 1.415 tỷ đồng, tăng 27,25%; thu từ đất và nhà đạt

<sup>3</sup> Nguồn: Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng.

1.363,6 tỷ đồng, tăng 89,22%; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 71 tỷ đồng, tăng 6,81%.

- Thu cân đối ngân sách từ hoạt động xuất, nhập khẩu tháng 5/2024 ước đạt 35 tỷ đồng; lũy kế 5 tháng năm 2024 đạt 120,3 tỷ đồng, bằng 34,36% dự toán địa phương và giảm 10,47% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương tháng 5/2024 ước đạt 1.260,6 tỷ đồng. Lũy kế 5 tháng năm 2024 ước đạt 6.786,6 tỷ đồng, bằng 34,85% dự toán địa phương và giảm 9,5% so với cùng kỳ. Trong đó, chi thường xuyên 5 tháng đầu năm ước đạt 3.654,1 tỷ đồng, bằng 32,99% dự toán địa phương và tăng 20,62%; chi đầu tư phát triển đạt 1.000 tỷ đồng, bằng 18,24% dự toán địa phương và giảm 21,93% so với cùng kỳ.

## 2.2. Hoạt động tín dụng<sup>4</sup>

Từ đầu năm 2024 các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh triển khai các chủ trương, chính sách, quy định của ngành, của Nhà nước và của địa phương đến các đối tượng có liên quan; thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng có hiệu quả đi đôi với kiểm soát chất lượng. Tiếp tục thực hiện cho vay Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng với 1.038 khách hàng còn dư nợ, dư nợ chương trình này đến cuối tháng 5/2024 đạt 9.672 tỷ đồng.



*Hoạt động huy động vốn:* Ước tính đến 31/5/2024, tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh ước tính đạt 102.000 tỷ đồng, tăng 1,62% so với thời điểm cuối năm 2023. Trong đó, tiền gửi VND đạt 99.550 tỷ đồng, tăng 1,66%; tiền gửi ngoại tệ đạt 950 tỷ đồng, tăng 6,15% so với thời điểm cuối năm 2023. Theo cơ cấu tiền gửi: Tiền gửi tiết kiệm đạt 68.900 tỷ đồng, chiếm 68,56% tổng số tiền gửi, tăng 3,58%; tiền gửi thanh toán và ký quỹ đạt 31.600 tỷ đồng, chiếm 31,44% tổng số tiền gửi, giảm 2,19%.

<sup>4</sup> Nguồn: Ngân hàng Nhà nước tỉnh Lâm Đồng.

*Hoạt động tín dụng:* Ước tính đến 31/5/2024, tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn tỉnh đạt 177.300 tỷ đồng, tăng 0,47% so với thời điểm cuối năm 2023. Trong đó dư nợ cho vay theo kỳ hạn ngắn hạn đạt 136.300 tỷ đồng, tăng 1,58% và dư nợ trung hạn và dài hạn đạt 41.000 tỷ đồng, giảm 3,07% so với thời điểm cuối năm 2023.

*Về chất lượng tín dụng:* Nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng trên địa bàn tính đến 31/5/2024 là 1.300 tỷ đồng, chiếm 0,73% tổng dư nợ và tăng 44,93% so với thời điểm cuối năm 2023.

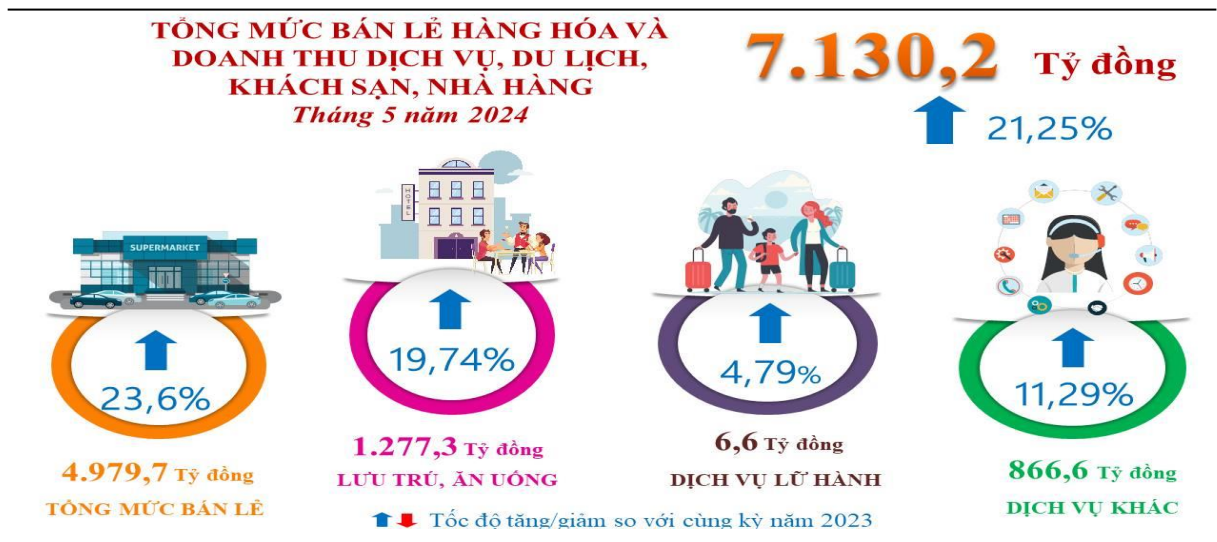
*Tình hình dư nợ các chương trình tín dụng:* Tính đến 31/4/2024 dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn đạt 127.500 tỷ đồng (theo Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ); cho vay hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (theo Nghị quyết 30/NQ-CP ngày 7/3/2017 của Chính phủ và Quyết định 813/QĐ-NHNN ngày 24/4/2017 của NHNN Việt Nam) đạt 15.300 tỷ đồng; cho vay doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt 330 tỷ đồng.

## 6. Thương mại, dịch vụ, giá cả và vận tải

### 6.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

*Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng trong tháng 4/2024 tăng trưởng khá. Các chương trình, giải pháp hỗ trợ kích thích sản xuất, đầu tư, mở rộng thị trường trong và ngoài nước, các hoạt động xúc tiến thương mại như quảng bá, triển lãm, khuyến mãi, thông tin và kết nối thúc đẩy xuất khẩu mang lại hiệu quả; kịp thời nắm bắt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đã giúp doanh nghiệp ổn định sản xuất, thúc đẩy tiêu thụ, phát triển thị trường.*

Dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 5/2024 đạt 7.130,2 tỷ đồng, tăng 21,25% so với cùng kỳ (nếu loại trừ yếu tố giá tăng 16,63%). Lũy kế 5 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 34.538,7 tỷ đồng, tăng 16,68% so với cùng kỳ (nếu loại trừ yếu tố giá tăng 12,38%).



Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 5/2024 ước đạt 4.979,7 tỷ đồng, chiếm 69,84% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, tăng 23,6% so với cùng kỳ; trong đó, có 10/12 nhóm hàng hóa doanh thu tăng từ 11,23% đến 44,76% so với cùng kỳ; một số nhóm hàng hóa có doanh thu chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa như: nhóm lương thực, thực phẩm đạt 2.009,3 tỷ đồng, tăng 33,9% do giá gạo tăng theo giá gạo xuất khẩu và nhu cầu tiêu dùng gạo nếp và gạo tẻ ngon tăng, doanh thu bán lẻ nhóm hàng này tăng là nguyên nhân chính góp phần làm tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa chung của tỉnh; nhóm gỗ và vật liệu xây dựng đạt 848,1 tỷ đồng, tăng 33,49%, do trong năm 2024 nhiều dự án đầu tư công có quy mô lớn khởi công, hoạt động xây dựng cũng diễn ra sôi động hơn, dẫn đến nhu cầu về sắt thép, xi măng... tiêu thụ mạnh, bên cạnh đó các loại vật liệu khai thác như cát, đá, đất đắp biến động mạnh do nguồn cung khan hiếm và nhu cầu xây dựng tăng cao; nhóm đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình đạt 664,8 tỷ đồng, tăng 15,97% so với cùng kỳ. Dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa 5 tháng đầu năm 2024 đạt 24.057,8 tỷ đồng, tăng 19,34% so với cùng kỳ; phần lớn doanh thu các nhóm hàng hóa tăng từ 5,11% đến 39,28% so với cùng kỳ; một số nhóm hàng hóa có doanh thu tăng cao như: nhóm đá quý, kim loại quý đạt 707,5 tỷ đồng, tăng cao nhất 39,28%, do vàng liên tục tăng giá khiến nhiều người sở hữu vàng đồ xô đi bán chốt lời; nhóm gỗ và vật liệu xây dựng đạt 3.653,6 tỷ đồng, tăng 30,72%; nhóm lương thực, thực phẩm đạt 9.739,5 tỷ đồng, tăng 30,36% so với cùng kỳ.



Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống tháng 5/2024 ước đạt 1.277,3 tỷ đồng, tăng 19,74% so với cùng kỳ; trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú đạt 240,1 tỷ đồng, tăng 18,21%; doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 1.037,2 tỷ đồng, tăng 20,1% so với

cùng kỳ. Dự ước doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống 5 tháng đầu năm 2024 đạt 6.219,7 tỷ đồng, tăng 16,62% so với cùng kỳ; trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú đạt 1.112,4 tỷ đồng, tăng 16,76% và doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 5.107,3 tỷ đồng, tăng 16,59% so với cùng kỳ. Tổng lượt khách do các cơ sở lưu trú phục vụ lũy kế 5 tháng đạt 2.743,9 nghìn lượt khách, tăng 13,87% so với cùng kỳ; trong đó, lượt khách ngủ qua đêm đạt 2.696,4 nghìn lượt khách, tăng 14,04% so với cùng kỳ.

*Doanh thu du lịch lữ hành* dự ước tháng 5/2024 đạt 6,6 tỷ đồng, tăng 4,79% so với cùng kỳ; doanh thu 5 tháng đầu năm đạt 27,2 tỷ đồng, tăng 11,55% so với cùng kỳ; hoạt động du lịch lữ hành trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng những tháng đầu năm 2024 phát triển ổn định.

*Doanh thu dịch vụ khác* (trừ ăn uống, lưu trú và lữ hành) tháng 5/2024 ước đạt 866,6 tỷ đồng, tăng 11,29% so với cùng kỳ; doanh thu các nhóm dịch vụ đều tăng, tăng thấp nhất là nhóm dịch vụ hành chính và dịch vụ hỗ trợ với doanh thu đạt 47,4 tỷ đồng, tăng 8,22%; doanh thu nhóm dịch vụ giáo dục và đào tạo đạt 19,7 tỷ đồng, có mức tăng cao nhất với 15,9% so với cùng kỳ. Dự ước doanh thu dịch vụ khác (trừ ăn uống, lưu trú và lữ hành) 5 tháng đầu năm 2024 đạt 4.234 tỷ đồng, tăng 3,64% so với cùng kỳ, doanh thu các nhóm dịch vụ tăng từ 2,41% đến 8,11% so với cùng kỳ.

## **6.2. Tình hình xuất, nhập khẩu <sup>5</sup>**

*Ước thực hiện tháng 5/2024:* Tổng kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh ước đạt 82,89 triệu USD, tăng 10,74% so với cùng kỳ. Trong đó: Khu vực doanh nghiệp trong nước ước đạt 49,73 triệu USD, tăng 10,74%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 33,15 triệu USD, tăng 10,74% so với cùng kỳ. Tổng kim ngạch nhập khẩu dự ước đạt 7,6 triệu USD, bằng 52,09% so với cùng kỳ.

*Ước thực hiện 5 tháng năm 2024:* Tổng kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh ước đạt 382,66 triệu USD, tăng 2,55% so với cùng kỳ và đạt 38,85% kế hoạch năm 2024. Tổng kim ngạch nhập khẩu ước đạt 65,43 triệu USD, bằng 99,5% so với cùng kỳ, đạt 34,62% kế hoạch năm 2024.

*Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu:* Lũy kế 5 tháng đầu năm 2024, các mặt hàng xuất khẩu như Alumin và hydroxit nhôm đạt 298,1 ngàn tấn, ước đạt giá trị 102 triệu USD, bằng 98,97% về lượng và bằng 97,17% về giá trị so với cùng kỳ; cà phê nhân ước sản lượng đạt 31,6 ngàn tấn, giá trị 97,31 triệu USD, bằng 80,8% về lượng và tăng 17,27% về giá trị so với cùng kỳ; chè chế biến ước đạt 1,3 ngàn tấn, giá trị ước đạt 3,8 triệu USD, bằng 60,12% về lượng và 76,71% về giá trị so với cùng kỳ; rau quả ước đạt 12,3 ngàn tấn, giá trị 33,1 triệu USD, bằng 54,04% về lượng và 97,34% về giá trị so với cùng kỳ; hoa tươi các loại ước đạt

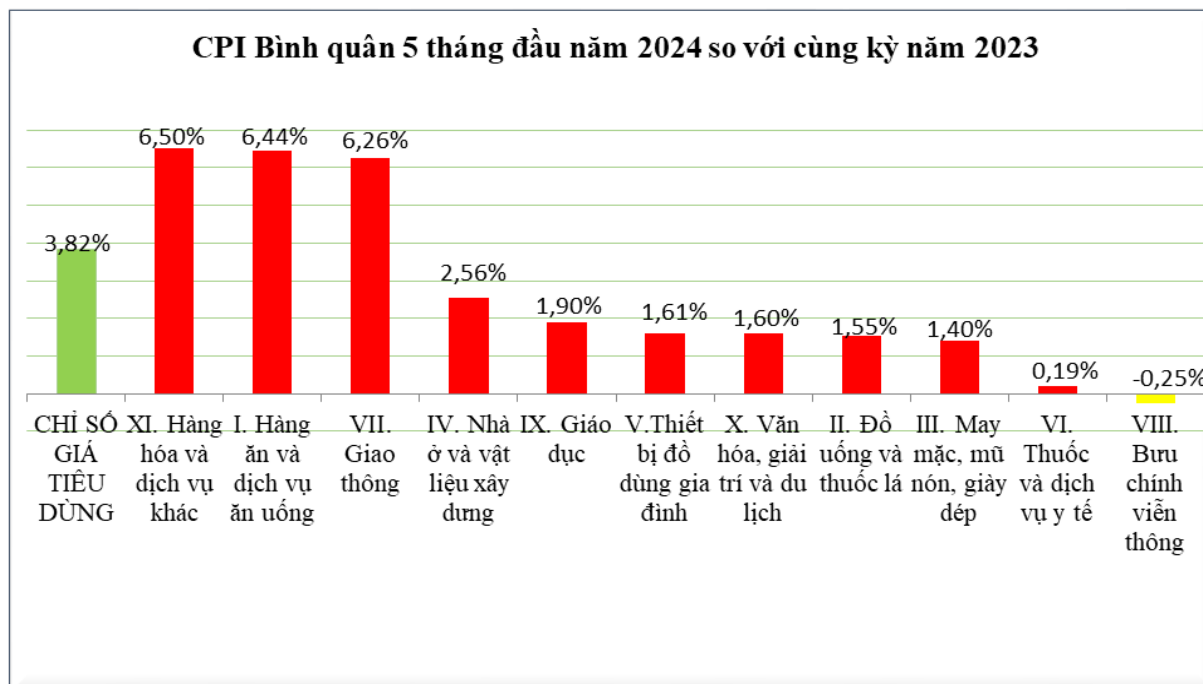
<sup>5</sup> Nguồn: Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng.

30,5 triệu USD, tăng 1,15% so với cùng kỳ; hàng dệt may và nguyên liệu dệt may ước đạt giá trị 48,4 triệu USD, tăng 18,34% so với cùng kỳ.

### 6.3. Giá cả thị trường

#### 6.3.1. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Chỉ số giá (CPI) tháng 5/2024 so với tháng 12/2023 giảm 0,4%; so với cùng kỳ năm trước tăng 3,96% và bình quân 5 tháng đầu năm 2024 tăng 3,82% so với cùng kỳ năm trước.



Tháng 5 so với tháng cùng kỳ, có 10/11 nhóm hàng hóa có chỉ số giá tăng từ 0,16% (nhóm thuốc và dịch vụ y tế) đến 8,5% (nhóm giao thông, nguyên nhân chính là chỉ số giá dịch vụ giao thông công cộng tăng 92,46% so với cùng kỳ năm trước, do giá vé máy bay, vé tàu, vé ô tô tăng cao, giá nhiên liệu tăng 8,84%, giá bảo dưỡng phương tiện đi lại tăng 5,31%); riêng nhóm bưu chính viễn thông chỉ số giá giảm 0,2% so với cùng kỳ, do giá điện thoại di động tại các cửa hàng được giảm giá để thu hút tiêu dùng. Bình quân 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ, có 10/11 nhóm hàng hóa chỉ số giá tăng; nhóm thuốc và dịch vụ y tế có mức tăng thấp nhất với 0,19% và nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng cao nhất 6,5%; nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,25% so với cùng kỳ.

#### 6.3.2. Chỉ số giá vàng và Đô la Mỹ

Vàng thế giới tiếp tục tăng nhờ được thúc đẩy bởi nhu cầu trú ẩn an toàn do lo ngại căng thẳng địa chính trị và nhu cầu tiêu thụ mạnh mẽ từ các thị trường mới nổi. Trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, giá vàng 9999 bình quân dao động quanh mức 8.240.000 đồng/chỉ, tăng 3,65% so với tháng trước, tăng 28,25% so với cùng kỳ năm 2023 và bình quân 5 tháng tăng 18,38% so với cùng kỳ.

Đồng USD tăng so với các loại tiền tệ khác, khi lạm phát ở Mỹ có dấu hiệu hạ nhiệt và các nhà đầu tư đang chờ đợi về lộ trình cắt giảm lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang (Fed). Trên địa bàn tỉnh, giá đô la Mỹ bình quân trên thị trường tự do dao động quanh mức 25.685 VND/USD, tăng 1,32% so với tháng trước, tăng 7,38% so với cùng kỳ năm 2023 và bình quân 5 tháng tăng 4,71% so với cùng kỳ.

#### 6.4. Hoạt động vận tải

*Hoạt động vận tải hành khách và hàng hóa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng cơ bản thông suốt, đáp ứng kịp thời nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của nhân dân trong và ngoài tỉnh. Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước tháng 5/2024 đạt 507,2 tỷ đồng, tăng 3,42% so với cùng kỳ; trong đó, doanh thu vận tải đường bộ đạt 459,6 tỷ đồng, tăng 5,22%; doanh thu kho bãi và các hoạt động dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 44,4 tỷ đồng, bằng 88,74% so với cùng kỳ. Dự ước doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước 5 tháng đầu năm 2024 đạt 2.569 tỷ đồng, tăng 6,64% so với cùng kỳ; trong đó, doanh thu vận tải đường bộ đạt 2.310,6 tỷ đồng, tăng 8,54%. Cụ thể như sau:*

*Doanh thu vận tải hành khách tháng 5/2024 ước đạt 176,6 tỷ đồng, tăng 14,83% so với cùng kỳ; khối lượng vận chuyển đạt gần 1 triệu hành khách, tăng 2,84% và luân chuyển đạt 180,8 triệu hành khách.km, tăng 15,34% so với cùng kỳ. Dự ước doanh thu vận tải hành khách 5 tháng đầu năm 2024 ước đạt 928,1 tỷ đồng, tăng 22,02%; khối lượng vận chuyển đạt 5,1 triệu hành khách, tăng 8,24% và luân chuyển đạt 951,9 triệu hành khách.km, tăng 22,86% so với cùng kỳ.*

#### Vận tải hành khách 5 tháng năm 2024 phân theo ngành vận tải

	Số lượt hành khách		Tốc độ tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước (%)	
	Vận chuyển (Triệu HK)	Luân chuyển (Triệu HK.km)	Vận chuyển	Luân chuyển
<b>Tổng số</b>	<b>5,1</b>	<b>951,9</b>	<b>+8,24</b>	<b>+22,86</b>
Trong đó: Đường bộ	5,1	951,7	+8,47	+22,88

*Doanh thu vận tải hàng hoá tháng 5/2024 ước đạt 283,1 tỷ đồng, giảm 0,02% so với cùng kỳ; khối lượng hàng hoá vận chuyển đạt 0,7 triệu tấn, tăng 2,07% và luân chuyển đạt 150,7 triệu tấn.km, giảm 1,37% so với cùng kỳ. Dự ước doanh thu vận tải hàng hoá 5 tháng đầu năm 2024 đạt 1.383,7 tỷ đồng, tăng 1,01%; khối lượng hàng hoá vận chuyển đạt 3,5 triệu tấn, tăng 1,71% và luân chuyển đạt 746,8 triệu tấn.km, tăng 1,04% so với cùng kỳ.*



## Vận tải hàng hóa 5 tháng năm 2023 phân theo ngành vận tải

	Sản lượng hàng hóa		Tốc độ tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước (%)	
	Vận chuyển (Triệu tấn)	Luân chuyển (Triệu tấn.km)	Vận chuyển	Luân chuyển
<b>Tổng số</b>	<b>3,5</b>	<b>746,8</b>	<b>+1,71</b>	<b>+1,04</b>
Trong đó: Đường bộ	3,5	746,8	+1,71	+1,04

## 7. Các vấn đề xã hội

### 7.1. Giáo dục

Trong tháng 5 năm 2024, Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh Lâm Đồng triển khai một số nội dung, cụ thể:

- Chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT tại tỉnh với tổng số phòng thi dự kiến là 668 phòng. Tổng số thí sinh dự kiến đăng ký dự thi là 15.512 thí sinh; trong đó thí sinh đang học lớp 12 đăng ký dự thi: 14.820; thí sinh tự do: 692 thí sinh.

- Triển khai kế hoạch tổng kết năm học 2023-2024 cho các đơn vị trực thuộc hoàn thành trước ngày 31/5/2024.

- Trong 2 ngày 04-05/5/2024, Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Lâm Đồng phối hợp cùng Phòng Giáo dục - Đào tạo và Thành Đoàn Đà Lạt tổ chức Hội thi Anh văn “English in your life” lần thứ 36, năm 2024. Hội thi tiếng anh năm nay thu hút 1.100 học sinh đến từ 64 đơn vị trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn thành phố Đà Lạt và các lớp năng khiếu anh văn của nhà thiếu nhi tham gia ở 10 bảng thi tùy theo lứa tuổi với các nội dung: nghe-nói-đọc-viết và thuyết trình. Kết thúc giải, ban tổ chức đã trao 266 giải thưởng trong đó có 14 giải nhất, 12 giải nhì, 25 giải ba và 215 giải khuyến khích cho những thí sinh xuất sắc. Ngoài ra, Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi tỉnh còn trao 37 suất học bổng toàn phần, trị giá 2,4 triệu đồng/suất cho thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba và 197 suất giảm học phí cho thí sinh đạt giải khuyến khích.

### 7.2. Y tế

#### \* *Tình hình chung tháng 5 năm 2024:*

Trong tháng 5 năm 2024 trên địa bàn tỉnh không phát hiện trường hợp cúm A (H5N1), (H7N9), bạch hầu và bệnh tiêu chảy cấp nguy hiểm, không phát hiện ca bệnh lạ. Không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

#### \* *Công tác phòng chữa bệnh tháng 5/2024 như sau:*

- Công tác phòng chống bệnh phong: Không phát hiện bệnh nhân phong mới. Toàn tỉnh quản lý 112 bệnh nhân phong.

- Công tác phòng chống bệnh lao: Khám phát hiện 43 bệnh nhân lao mới, toàn tỉnh quản lý điều trị 324 bệnh nhân lao. Tiếp tục thực hiện các hoạt động phòng chống lao theo quy định.

- Công tác phòng chống bệnh sốt rét: Trong tháng không phát hiện trường hợp mắc sốt rét. Duy trì thực hiện giám sát côn trùng, dịch tể tại các đơn vị, thực hiện lấy lam xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét theo quy định.

- Công tác phòng chống bệnh sốt xuất huyết: Trong tháng, khám phát hiện 297 trường hợp mắc mới, tăng 198 trường hợp so với cùng kỳ; có 01 trường hợp sốt xuất huyết nặng và không có trường hợp tử vong do sốt xuất huyết.

- Công tác bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng: Quản lý và điều trị cho 1.143 bệnh nhân tâm thần phân liệt, 1.621 bệnh nhân động kinh.

- Công tác phòng chống HIV/AIDS: Trong tháng phát hiện 16 trường hợp nhiễm HIV mới (tích lũy: 1.875), không có trường hợp chuyển AIDS mới (tích lũy: 289 trường hợp), không có trường hợp tử vong do AIDS (tích lũy: 610 trường hợp).

- Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm: Không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

**\* Công tác tiêm chủng mở rộng 5 tháng đầu năm 2024:**

Từ đầu năm đến nay đã tiêm chủng đầy đủ cho hơn 1.400 trẻ dưới 1 tuổi. Tiêm viêm gan B sơ sinh trước 24h sau sinh cho hơn 1.500 trẻ. Tiêm vắc xin sởi mũi 2 cho trên 1.600 trẻ em 18 tháng tuổi. Tiêm bạch hầu - ho gà - uốn ván (DPT) mũi 4 cho hơn 1.500 trường hợp. Tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản mũi 3 cho trên 2.200 trẻ. Tiêm phòng uốn ván 2+ cho hơn 1.500 phụ nữ có thai.

**7.3. Hoạt động văn hóa - tuyên truyền**

- Công tác quản lý nhà nước: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tổ chức kiểm tra các hoạt động lễ hội, quảng cáo, các giải thể thao và cơ sở lưu trú du lịch.

- Công tác tuyên truyền, cổ động trực quan và văn hóa: Trong tháng triển khai việc chỉnh trang và thay mới nội dung tuyên truyền trên hệ thống Pano hộp trên địa bàn thành phố Đà Lạt, với các nội dung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của tỉnh Lâm Đồng đợt II năm 2024. Toàn tỉnh thực hiện tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Giải phóng Điện Biên Phủ (7/5/1954-7/5/2024); kỷ niệm 134 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2024). Tiếp tục tổ chức hoạt động Triển lãm kỷ vật văn hóa Đà Lạt phục vụ nhân dân thành phố Đà Lạt và du khách phối hợp tổ chức chuyên đề phát huy những giá trị văn hóa và phong cách người Đà Lạt. Trong tháng đã treo gần 1.356 m<sup>2</sup> Pano và cờ phướn để tuyên truyền các ngày lễ và nhiệm vụ chính trị.

- *Hoạt động bảo tàng, thư viện, Phát hành Phim và Chiếu bóng*: Tháng 5/2024 Bảo tàng Lâm Đồng, Di tích quốc gia Nhà lao thiếu nhi Đà Lạt và Di tích quốc gia đặc biệt Khảo cổ Cát Tiên đã đón 10.036 lượt khách. Thư viện tỉnh đã cấp 6.613 thẻ bạn đọc, phục vụ 259.428 lượt đọc/54.688 lượt tài liệu luân chuyển. Trung tâm Phát hành Phim và Chiếu bóng Lâm Đồng thực hiện 42 buổi chiếu phim lưu động, phục vụ khoảng hơn 10 nghìn lượt người tại các thôn bản vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, vùng căn cứ cách mạng. Tổ chức đợt phim Kỷ niệm Ngày Quốc tế lao động (1/5), Kỷ niệm 70 năm Ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024); đợt phim Kỷ niệm 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2024).

#### **7.4. Hoạt động thể dục - thể thao**

- *Hoạt động thể dục thể thao*: Hoạt động thể dục - thể thao tỉnh Lâm Đồng tiếp tục hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, với phương châm đưa thể dục thể thao về cơ sở nhằm phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng rộng khắp nhằm thu hút nhiều đối tượng thuộc các lứa tuổi tham gia vui chơi lành mạnh góp phần xây dựng đời sống văn hoá mới ở địa phương, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

- *Thể thao thành tích cao*: Tham gia giải bóng đá hạng Nhì quốc gia năm 2024, từ ngày 28/3-19/6/2024. Tham gia giải vô địch Trẻ bóng bàn Đông Nam Á năm 2024, từ ngày 10-17/5/2024 tại Malaysia. Tham gia giải vô địch Thể hình Đông Nam Á lần thứ 18, từ ngày 16-20/5/2024 tại Lào. Tham gia giải Thể hình các CLB toàn quốc năm 2024, từ ngày 3-12/5/2024 tại tỉnh Khánh Hòa. Tham gia giải cầu lông đồng đội quốc gia năm 2024, từ ngày 8-20/5/2024 tại tỉnh Bắc Giang. Tham gia giải vô địch cờ vua trẻ quốc gia năm 2024, từ ngày 23/5-04/6/2024 tại tỉnh Bắc Giang. Tổng thành tích từ đầu năm đến thời điểm báo cáo là 51 huy chương (14 Huy chương vàng, 10 Huy chương bạc, 27 Huy chương đồng).

- *Hoạt động phong trào*: Phối hợp tổ chức các giải thể thao gồm: Giải bóng đá hạng Nhì quốc gia năm 2024 tại Sân vận động Đà Lạt. Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức giải Bóng chuyền hơi nữ tỉnh từ ngày 22-24/5/2024. Ngoài ra, hỗ trợ các ban, ngành tổ chức hội thao (Bóng đá mini, Bóng chuyền, Cầu lông, Bóng bàn) Cụm thi đua số IV ngày 31/5/2024.

#### **7.5. Tình hình môi trường**

- *Vi phạm môi trường*: Trong tháng 5 năm 2024, trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng không có vụ vi phạm môi trường xảy ra.

- *Tình hình thiên tai*: Tính từ ngày 19/4/2024 đến 18/5/2024 trên địa bàn tỉnh không có thiệt hại về thiên tai.

## **7.6. Tình hình an toàn giao thông**

Tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh từ ngày 15/04/2024 đến ngày 14/05/2024 xảy ra 35 vụ, giảm 11 vụ so với cùng kỳ; số người chết là 14 người, giảm 14 người; số người bị thương là 30, tăng 01 người so cùng kỳ.

Tính đến thời điểm 14/05/2024, đăng ký mới cho 448 ô tô và 5.117 mô tô, tổng số phương tiện hiện đang quản lý là 98.537 xe ô tô; 1.266.294 xe mô tô; 103 phương tiện đường thủy. Lực lượng Công an toàn tỉnh phát hiện, xử lý 7.538 trường hợp vi phạm luật giao thông; tổng số tiền xử phạt trên 10,2 tỷ đồng; tước 1.080 giấy phép lái xe; tạm giữ 55 xe ô tô, 1.335 xe mô tô./.



**TỔNG CỤC THỐNG KÊ  
CỤC THỐNG KÊ TỈNH LÂM ĐỒNG**

# **MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU ƯỚC THÁNG 5 VÀ 5 THÁNG NĂM 2024 TỈNH LÂM ĐỒNG**



**Lâm Đồng, 05/2024**

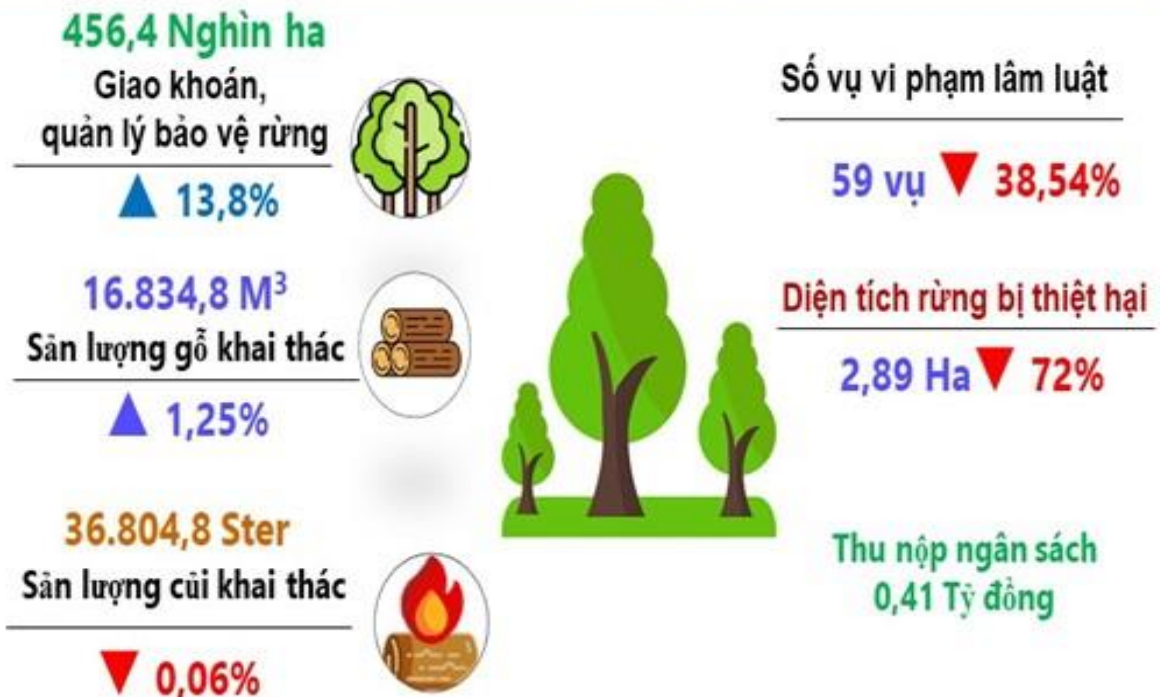


## SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP (Vụ Hè Thu năm 2024)

Diện tích gieo trồng vụ Hè Thu (Tiến độ đến 10/5/2024)



## Lâm nghiệp, vi phạm lâm luật (5 tháng năm 2024)



## CHỈ SỐ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP (Tháng 5 năm 2024)

Công nghiệp khai khoáng  
↓ 2,81%



Công nghiệp chế biến, chế tạo  
↑ 8,17%



Sản xuất và phân phối điện  
↑ 0,07%



Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải, rác thải  
↑ 6,05%



TOÀN NGÀNH  
CÔNG NGHIỆP

↑ 4,47%

## TÌNH HÌNH ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP (Tháng 5 năm 2024)

107

Doanh nghiệp  
thành lập mới



↑ 10,3%

22

Doanh nghiệp  
quay lại hoạt động



11

Doanh nghiệp  
giải thể



↑ 22,2%

44

Doanh nghiệp  
tạm ngưng hoạt động



↑ 33,3%



Tốc độ tăng, giảm so với cùng kỳ năm trước



## VỐN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN THUỘC NGÂN SÁCH DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ THÁNG 5 NĂM 2024

▲▼ Tốc độ tăng/giảm so với cùng kỳ năm 2023

**THÁNG 5 NĂM 2024**

**541,3 tỷ đồng**

▲ 26,66 %

**463,7  
tỷ đồng**

Vốn ngân sách Nhà  
nước cấp tỉnh

▲ 26,26 %

**77,7  
tỷ đồng**

Vốn ngân sách Nhà  
nước cấp huyện

▲ 29,05 %



## THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (Thực hiện đến 31/5/2024)

**Tổng thu**  
**6.617,2 Tỷ đồng**

▲ 10,64%



**Thu nội địa**  
**6.496,9 Tỷ đồng**

▲ 11,13%



**Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu**  
**120,3 Tỷ đồng**

▼ 10,47%



**Tổng chi**  
**6.786,6 Tỷ đồng**

▼ 9,5%



**Chi thường xuyên**  
**3.654,1 Tỷ đồng**

▲ 20,64%



**Chi đầu tư phát triển**  
**1.000 Tỷ đồng**

▼ 21,93%

**TÍN DỤNG NGÂN HÀNG TÍNH ĐẾN 31/5/2024**  
(So với thời điểm 31/12/2023)

**102.000 tỷ đồng ▲ 1,62%**



**Nguồn vốn huy động**

**177.300 tỷ đồng ▲ 0,47%**



**Tổng dư nợ tín dụng**



**▲ 1,7%**

**100.500 tỷ đồng**

**Tiền gửi**



**▲ 1,58%**

**136.300 tỷ đồng**

**Dư nợ ngắn hạn**



**▼ 3,41%**

**1.500 tỷ đồng**

**Phát hành giấy tờ có giá**



**▼ 3,07%**

**41.000 tỷ đồng**

**Dư nợ trung và dài hạn**

# THƯƠNG MẠI

(Tháng 5 năm 2024)

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng



**7.130,2**  
tỷ đồng  
↑ **21,25%**

Doanh thu bán lẻ  
**4.979,7** tỷ đồng  
↑ **23,6%**



Dịch vụ lưu trú  
**240,1** tỷ đồng  
↑ **18,21%**



Dịch vụ ăn uống  
**1.037,2** tỷ đồng  
↑ **20,1%**



Dịch vụ khác  
**873,2** tỷ đồng  
↑ **11,23%**



↑ ↓ Tốc độ tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước

## DU LỊCH

(Tháng 5 năm 2024)

Tổng lượt khách do các cơ sở lưu trú phục vụ

**576,1**  
Nghìn lượt khách  
↑ **10,92%**



Trong đó: Lượt khách ngủ qua đêm  
**566,2** nghìn lượt  
↑ **11,07%**

↑ ↓ Tốc độ tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước

## VẬN TẢI

(Tháng 5 năm 2024)

### VẬN TẢI HÀNH KHÁCH

↑ **2,84%**

**1**  
triệu hành khách



↑ **15,34%**

**180,8**  
triệu hành khách.km

### VẬN TẢI HÀNG HÓA

↑ **2,07%**

**0,7**  
triệu tấn



↓ **1,37%**

**150,7**  
triệu tấn.km

↑ ↓ Tốc độ tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước

## CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)

(Tháng 5 năm 2024)



**99,92%**

Tháng 5/2024  
so với tháng 4/2024

**103,96%**

Tháng 5/2024  
so với tháng 5/2023

**103,82%**

Bình quân 5 tháng năm 2024  
so với cùng kỳ

## CHỈ SỐ GIÁ VÀNG & ĐÔ LA MỸ

(Tháng 5 năm 2024)

### CHỈ SỐ GIÁ VÀNG

**103,65%** Tháng 5/2024 so  
với tháng 4/2024

**128,25%** Tháng 5/2024 so  
với tháng 5/2023

**118,38%** Bình quân 5 tháng  
năm 2024 so với  
cùng kỳ



### CHỈ SỐ GIÁ ĐÔ LA MỸ

**101,32%** Tháng 5/2024 so  
với tháng 4/2024

**107,38%** Tháng 5/2024 so  
với tháng 5/2023

**104,71%** Bình quân 5 tháng  
năm 2024 so với  
cùng kỳ



## MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI (Tháng 5 năm 2024)

### HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA



**Tham quan Bảo tàng,  
Di tích nhà lao thiếu nhi,  
Di tích khảo cổ Cát Tiên**  
**10.036 lượt khách**



**Thư viện tỉnh**  
**259.428 lượt bạn đọc**

### TAI NẠN GIAO THÔNG (Tính từ 15/04/2024 đến 14/05/2024)



**35 Vụ tai nạn**



**30 Người bị thương**



**14 Người chết**